

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Khánh

2. Ông Nguyễn Ngọc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khải Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc L, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991 tại Ninh Thuận;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm C, sinh năm: 1963 và bà Đinh Thị H, sinh năm: 1964; Có vợ là Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1989 và 02 người con;

Tiền sự:

- Ngày 23/11/2016, Phạm Ngọc L bị Trưởng Công an phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi: “Cất giấu dao trong người nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng”. Phạm Ngọc L chưa nộp phạt.

- Ngày 18/4/2017, Phạm Ngọc L bị Trưởng Công an phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 300.000 đồng về hành vi: “Có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”. Phạm Ngọc L chưa nộp phạt.

Tiền án: Ngày 23/9/2011, Phạm Ngọc L bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 14 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/8/2012, chấp hành xong hình phạt tù nhưng phần trách nhiệm dân sự thì chưa bồi thường nên chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2001, Phạm Ngọc L bị Chủ tịch UBND phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian là 06 tháng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”. Phạm Ngọc L đã chấp hành xong.

- Ngày 03/12/2008, Phạm Ngọc L bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm 07 tháng tù về tội: “Cướp tài sản” đã được xóa án tích.

- Ngày 26/8/2013, Phạm Ngọc L bị Tòa án nhân dân thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích” đã được xóa án tích.

- Ngày 22/5/2017, Phạm Ngọc L bị Chủ tịch UBND phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian là 03 tháng về hành vi “Có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”. Đến ngày 22/7/2017, Phạm Ngọc L đã chấp hành xong.

- Ngày 18/10/2019, Phạm Ngọc L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB, tỉnh Ninh Thuận và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng khởi tố về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng để điều tra trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Long Ph, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1990 tại Ninh Thuận;

Hộ khẩu thường trú: Khu phố V, thị trấn D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Huy T, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1960; Vợ, con: chưa có;

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 13/01/2011, Hoàng Long Ph bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử và tổng hợp hình phạt, tổng cộng là 08 năm 09 tháng tù về các tội: Cướp giật tài sản, Trộm cắp tài sản và Cố ý gây thương tích. Ngày 05/5/2018, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 15/11/2004, Hoàng Long Ph bị đưa vào Trường giáo dưỡng với thời gian là 24 tháng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 16/11/2006.

- Ngày 27/11/2007, Hoàng Long Ph bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích.

- Ngày 14/5/2008, Hoàng Long Ph bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích.

- Ngày 20/8/2008, Hoàng Long Ph bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” đã được xóa án tích.

- Ngày 03/02/2020, Hoàng Long Ph bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng khởi tố về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ ngày 12/12/2019; Bị tạm giam từ ngày 18/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Sỹ Ch, sinh năm: 1967. (Có mặt)

2. Bà Phan Thị L, sinh năm: 1971.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị L: Ông Nguyễn Sỹ Ch, sinh năm: 1967. Theo Giấy ủy quyền ngày 14 tháng 02 năm 2020. (Có mặt)

Cùng trú tại: Thôn G1, xã L, huyện S, Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Long H, sinh năm: 1995.

Trú tại: Khu phố S, thị trấn D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1960. (Có mặt)

2. Chị Hoàng Thị Thy Tr, sinh năm: 1993. (Có mặt)

Cùng trú tại: Khu phố V, thị trấn D, huyện N, Ninh Thuận.

3. Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố M, phường P, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Phương Bảo C, sinh năm: 1974. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ3, xã N, huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

5. Anh Hồ Quốc Tr, sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố C, phường V, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận.

6. Ông Đoàn Xuân T, sinh năm: 1969. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/10/2019, Phạm Ngọc L chuẩn bị 01 cây kim cộng lực rồi điều khiển xe ô tô biển số 85C-xxx.91 từ thành phố Ph đến khu phố E, thị trấn T, huyện Ninh Sơn thì thấy cổng ngoài và cửa trong nhà ông Nguyễn Sỹ Ch khóa lại nhưng không có người trông coi. Phạm Ngọc L dùng kim cộng lực cắt ổ khóa cổng ngoài và ổ khóa cửa chính rồi điều khiển xe ô tô lùi vào trong sân. L lấy trộm: 01 tượng gỗ hình con cá loại gỗ đỏ, cao 1,03 m, chỗ rộng nhất 0,5 m, nặng 42 kg; 01 lộc bình loại gỗ giáng hương, cao 0,7 m, chỗ rộng nhất 0,27 m, nặng 21 kg; 01 cây nỏ (cung) làm bằng gỗ tạp, tay cầm dài 0,51 m, cánh cung và dây cung dài 0,91 m; 01 bộ phận gồm 02 tấm, loại gỗ dổi, mỗi tấm dài 2,4 m, rộng khoảng 0,8 m, dày khoảng 0,11 m,

bốn chân hình tròn đã được tiện làm bằng gỗ cẩm lai, cao 50 cm, đường kính nơi rộng nhất khoảng 1,12 m², dài 0,16 m, có 04 đế giống nhau cao khoảng 0,20 m; 01 cặp lộc bình cao 1,4 m cùng đế, đường kính khoảng 0,4 m, làm bằng gỗ lim, 02 đế làm bằng gỗ me tây cao khoảng 0,3 m.

Sau đó, L chở toàn bộ tài sản về nhà mình tại khu phố B, phường P cất giấu. Khoảng 07 giờ ngày 12/10/2019, L điện thoại cho Hoàng Long Ph thì Ph điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu vàng đen, biển số 85B1-xxx.95 đến nhà L. Tại đây, L cho biết tài sản mới vừa trộm được. Sau khi thỏa thuận xong, Phúc đồng ý mua 01 tượng gỗ hình con cá loại gỗ đỏ; 01 lộc bình loại gỗ giáng hương; 01 cây nỏ làm bằng gỗ tạp với giá 3.500.000 đồng. Mua bán xong, Ph chở tài sản về gửi tại nhà bà Nguyễn Thị Đ.

Còn lại 01 bộ phản 02 tấm loại gỗ dổi, 04 chân hình tròn, được làm bằng gỗ cẩm lai, có 04 đế giống nhau; Phạm Ngọc L trừ nợ cho Hồ Quốc Tr với số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, Tr bán lại cho một người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ ở thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Riêng 01 cặp lộc bình cùng đế làm bằng gỗ lim, 02 đế làm bằng gỗ me tây; Phạm Ngọc L để trước sân nhà thì bị mất.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-ĐGTS ngày 13/12/2019 và số: 03/KL-ĐGTS ngày 03/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ninh Sơn kết luận: 01 tượng gỗ hình con cá, loại gỗ đỏ, cao 1,03 m, chỗ rộng nhất 0,5 m, nặng 42 kg, trị giá: 3.000.000 đồng. 01 lộc bình, loại gỗ giáng hương, cao 0,7 m, chỗ rộng nhất 0,27 m, nặng 21 kg, trị giá: 1.000.000 đồng. 01 cây nỏ (cung) làm bằng gỗ tạp, tay cầm dài 0,51 m, cánh cung và dây cung dài 0,91 m, trị giá: 0 đồng. 01 bộ phản 02 tấm, loại gỗ dổi, mỗi tấm dài 2,4 m, rộng khoảng 0,8 m, dày khoảng 0,11 m, 04 chân hình tròn được làm bằng gỗ cẩm lai, cao 50 cm, đường kính nơi rộng nhất khoảng 1,12 m², dài 0,16 m, có 04 đế giống nhau cao khoảng 0,20 m, trị giá: 28.000.000 đồng. 01 cặp lộc bình cao 1,4 m cùng đế, đường kính khoảng 0,4 m, làm bằng gỗ lim, 02 đế làm bằng gỗ me tây cao khoảng 0,3 m, trị giá: 17.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Phạm Ngọc L đã chiếm đoạt là: 49.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án, gồm có:

- 01 tượng gỗ hình con cá, loại gỗ đỏ, cao 1,03 m, chỗ rộng nhất 0,5 m, nặng 42 kg; 01 lộc bình, loại gỗ giáng hương, cao 0,7 m, chỗ rộng nhất 0,27 m, nặng 21 kg; 01 cây nỏ (cung) làm bằng gỗ tạp, tay cầm dài 0,51 m, cánh cung và dây cung dài 0,91 m; 01 bộ phản gồm 02 tấm, loại gỗ dổi, mỗi tấm dài 2,4 m, rộng khoảng 0,8 m, dày khoảng 0,11 m, bốn chân hình tròn được làm bằng gỗ cẩm lai, cao 50 cm, đường kính nơi rộng nhất khoảng 1,12 m², dài 0,16 m, có 04 đế giống nhau cao khoảng 0,20 m; 01 cặp lộc bình cao 1,4 m cùng đế, đường kính khoảng 0,4 m, làm bằng gỗ lim, 02 đế làm bằng gỗ me tây cao khoảng 0,3 m;

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu vàng đen, biển số: 85B1-xxx.95;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu nâu đen;

- Chiếc xe ô tô biển số 85C-xxx.91; 01 cây kim cộng lực; 01 máy tính bảng hiệu Apple màu bạc đen, bên ngoài có ốp lưng bằng da nhựa màu vàng nâu; 01 điện thoại di

động hiệu Nokia màu đen có sim số 079xxxxx12; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng đang tạm giữ để xử lý trong vụ án khác.

Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, vợ chồng ông Nguyễn Sỹ Ch và bà Phan Thị L yêu cầu Phạm Ngọc L bồi thường số tiền 45.000.000 đồng; theo Kết luận định giá tài sản số: 27/KL-ĐGTS ngày 13/12/2019 và số: 03/KL-ĐGTS ngày 03/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Ninh Sơn, tương ứng với giá trị phân tài sản không thu hồi được. Phạm Ngọc L đồng ý nhưng chưa có tiền bồi thường.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSNS-HS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Hoàng Long Ph về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc L mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Tuyên phạt bị cáo Hoàng Long Ph mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Bị hại là vợ chồng ông Nguyễn Sỹ Ch và bà Phan Thị L yêu cầu bị cáo Phạm Ngọc L bồi thường số tiền 45.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là phạm tội trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cả hai bị cáo đều xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản ảnh hiện trường, biên bản đối chất, biên bản giám định chủng loại gỗ, biên bản định giá tài sản; Phù hợp với lời khai của

bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11/10/2019, tại nhà của ông Phạm Sỹ Ch thuộc khu phố E, thị trấn T, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận; Bị cáo Phạm Ngọc L là người có tiền án với tình tiết định khung “Tái phạm” đã có hành vi trộm cắp tài sản của vợ chồng ông Phạm Sỹ Ch và bà Phan Thị L. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là: 49.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số: 06/CT-VKSNS-HS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Đối với bị cáo Hoàng Long Ph cũng là người đã có tiền án với tình tiết định khung “Tái phạm”. Mặc dù bị cáo Ph biết rõ tài sản do Phạm Ngọc L trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại với giá 3.500.000 đồng để nhằm mục đích tiêu thụ. Vì vậy, Cáo trạng số: 06/CT-VKSNS-HS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn truy tố bị cáo Ph về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đây là vụ án không có đồng phạm, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập. Tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo có khác nhau, nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần phân tích cụ thể từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[3.1] Đối với bị cáo Phạm Ngọc L: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi của mình. Lẽ ra, bị cáo phải lao động để kiếm tiền nuôi sống bản thân và gia đình. Nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà lại lười lao động nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền sự, tiền án với tình tiết tái phạm nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, điều này chứng tỏ bị cáo chưa ăn năn hối cải; Bị cáo dùng xe ô tô tải đi trộm cắp tài sản của người khác, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh nên Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại Bản án số: 05/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật, do đó Hội đồng xét xử sơ thẩm sẽ áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt với hình phạt của vụ án này.

[3.2] Đối với bị cáo Hoàng Long Ph: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi của mình. Bị cáo cũng là người có nhân thân xấu, có tiền án với tình tiết tái phạm nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, điều này chứng tỏ bị cáo chưa ăn năn hối cải. Mặc dù,

bị cáo biết rõ tài sản là do Phạm Ngọc L trộm cắp mà có, nhưng vì tham lam, ham lợi, nên đã mua lại tài sản mà bị cáo La đã trộm cắp để nhằm mục đích tiêu thụ. Hành vi của bị cáo đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hội đồng xét xử phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản mà bị cáo tiêu thụ đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xem xét chuyển khung hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử sơ thẩm không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị Đ đã giữ giúp những tài sản mà bị cáo Ph đã mua của bị cáo L; cũng như anh Hồ Quốc Tr đã lấy tài sản của bị cáo L để cản trừ nợ; Nhưng bà Đ và anh Tr đều không biết tài sản có được là do Phạm Ngọc L trộm cắp mà có. Vì thế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị Đ và anh Hồ Quốc Tr là phù hợp pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo Phạm Ngọc L và bị hại Nguyễn Sỹ Ch, Phan Thị L đã thống nhất bồi thường số tiền là: 45.000.000 đồng. Hiện nay, bị cáo chưa có tiền bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Hội đồng xét xử sơ thẩm nghĩ nên;

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp lại số tiền: 3.500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Đây là số tiền bị cáo có được từ việc bán tài sản trộm cắp cho bị cáo Hoàng Long Ph.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu vàng đen, biển số: 85B1-xxx.95 là của anh Hoàng Long H làm chủ sở hữu. Anh H không biết bị cáo Ph sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn sim số 097xxxxx59, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu nâu đen; Là tài sản của bị cáo Ph, bị cáo không sử dụng làm công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Ph theo quy định của pháp luật.

- Đối với: 01 tượng gỗ hình con cá, chủng loại gỗ đỏ, cao 1,03 m, chỗ rộng nhất 0,5 m, nặng 42 kg; 01 lộc bình, chủng loại gỗ giáng hương, cao 0,7 m, chỗ rộng nhất 0,27 m, nặng 21 kg; 01 cây nỏ (cung) làm bằng gỗ tạp, tay cầm dài 0,51 m, cánh cung và dây cung dài 0,91 m. Trong giai đoạn điều tra, vào ngày 02/01/2020 Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn đã trả lại cho ông Nguyễn Sỹ Ch nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xử lý.

- Đối với: Chiếc xe ô tô biển số 85C-xxx91; 01 cây kìm cộng lực; 01 máy tính bảng hiệu Apple màu bạc đen, bên ngoài có ốp lưng bằng da nhựa màu vàng nâu; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có sim số 079xxxxx12. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng đang tạm giữ để xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo L và bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 03 (Ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù của Bản án số: 05/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Ninh Thuận với hình phạt 03 (Ba) năm tù của Bản án này. Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là: 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Long Ph phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Long Ph 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 12/12/2019).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Ngọc L với bị hại Nguyễn Sỹ Ch và Phan Thị L. Cụ thể như sau: Bị cáo Phạm Ngọc L đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho vợ chồng ông Nguyễn Sỹ Ch và bà Phan Thị L số tiền: 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được Thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp lại số tiền: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Long Ph 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn sim số 097xxxxx59, bên ngoài có ốp lưng bằng nhựa màu nâu đen.

- Trả lại cho anh Hoàng Long H chiếc xe mô tô hiệu Sirius màu vàng đen, biển số: 85B1-xxx.95.

Các vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 3 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Ngọc L và bị cáo Hoàng Long Ph, mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử công khai có mặt các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- CQCSĐT Công an H. Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo,
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Xuân

